

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản lý tài chính trong cơ sở giáo dục–đào tạo (Financial management in education)

-Mã số học phần: SPQ 615

-Số tín chỉ học phần: 03 tín chỉ

- Số tiết học phần: 25 tiết lý thuyết (LT), 40 tiết thực hành (TH)

2. Đơn vị phụ trách học phần:

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Bộ môn Tâm lý- Giáo dục, Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

3. Điều kiện tiên quyết: Không

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

Trình bày những kiến thức cơ bản về quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Lập dự toán tài chính, chấp hành dự toán ngân sách; quyết toán ngân sách; kiểm toán, kiểm tra tài chính

4.2.2. Thể hiện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, lập kế hoạch, ra quyết định và giải quyết vấn đề.

4.3. Thái độ/Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Thể hiện tính trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng trong lập dự toán tài chính, chấp hành dự toán ngân sách; quyết toán ngân sách; kiểm toán, kiểm tra tài chính.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Học phần này cung cấp cho học viên hệ thống kiến thức chung về quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo; Hoạt động quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo.

- Học phần này đáp ứng chuẩn đầu ra khối kiến thức chuyên ngành trong khối kiến thức (6.1), kỹ năng cứng và kỹ năng mềm trong khối kỹ năng (6.2) và thái độ (6.3) trong CTĐT ngành Quản lý giáo dục.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1	Khái quát chung về quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo	6	4.1; 4.2;4.3
1.1	Một số khái niệm cơ bản về tài chính trong giáo dục –đào tạo	1	4.1

<b>Chương</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Mục tiêu</b>
1.2	Luật pháp về quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo	1	4.3
1.3	Cơ chế phân bổ ngân sách nhà nước về giáo dục –đào tạo	1	4.3
1.4	Cơ cấu ngân sách nhà nước về giáo dục-đào tạo	1	4.2
1.5	Mô hình quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo	1	4.2
1.6	Cơ chế quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo	1	4.3
<b>Chương 2</b>	<b>Hoạt động quản lý tài chính trong giáo dục – đào tạo</b>	<b>6</b>	<b>4.1; 4.2;4.3</b>
2.1	Lập dự toán tài chính	2	4.1
2.2	Chấp hành dự toán ngân sách	1	4.3
2.3	Quyết toán ngân sách	1	4.2
2.4	Kiểm toán, kiểm tra tài chính	2	4.3
<b>Chương 3</b>	<b>Quản trị tài chính, tài sản trong trường đại học, cao đẳng</b>	<b>6</b>	<b>4.1; 4.2;4.3</b>
3.1	Giới thiệu chung về quản trị tài chính trường học	1	4.1
3.2	Cơ chế quản trị tài chính nhằm tăng cường tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập	1	4.3
3.3	Hoạt động quản trị tài chính trong trường học	2	4.2
3.4	Quản trị tài sản trong nhà trường	2	4.2
<b>Chương 4</b>	<b>Một số vấn đề mở rộng về quản trị tài chính, dự án và nhiệm vụ đầu tư tại các cơ sở giáo dục-đào tạo</b>	<b>7</b>	<b>4.1; 4.2; 4.3</b>
4.1	Một số qui định chung	1	4.1
4.2	Chuẩn bị đầu tư	1	4.2
4.3	Bố trí vốn cho các dự án	1	4.2
4.4	Phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình, tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu thuộc dự án đầu tư	1	4.2
4.5	Thực hiện đầu tư mua sắm, xây dựng công trình thuộc dự án	1	4.2
4.6	Nghiệm thu, bàn giao công trình, dự án đầu tư đưa vào sử dụng, quyết toán dự án hoàn thành	1	4.3
4.7	Quản trị rủi ro đầu tư	1	4.2

## 6.2. Thực hành: 40 tiết

- Quản trị tài chính, tài sản trong trường đại học, cao đẳng: 18 tiết.
- Một số vấn đề mở rộng về quản trị tài chính, dự án và nhiệm vụ đầu tư tại các cơ sở giáo dục-đào tạo: 22 tiết.

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình; nêu vấn đề; thảo luận nhóm/báo cáo kết quả.
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Hướng dẫn cách vận dụng tri thức để rèn luyện kỹ năng, thái độ.
- Bài tập thực hành rèn luyện tập kỹ năng vận dụng kiến thức môn học ...

## 8. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ (90-100%) giờ thực hành/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ (100%) các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.1; 4.2; 4.3
2	Điểm thực hành	- Báo cáo sản phẩm thực hành - Tham gia 100% số giờ	40%	4.2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 90-100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1; 4.2, 4.3

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

- [1] Bộ giáo dục và đào tạo. (2014). *Tài liệu bồi dưỡng cán bộ quản lý khoa/ phòng trường đại học, cao đẳng*, NXB Đại học Sư phạm
- [2] Luật Ngân sách nhà nước, số 83/2015/QH13.
- [3] Luật Giáo dục, số 43/2019/QH14.
- [4] Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều Luật Ngân sách nhà nước (2015).
- [5] Quyết định số 1660/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy trình Thực hiện chương trình, dự án và nhiệm vụ đầu tư tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [6] Quy định mới về cơ chế Tự chủ, tự chịu trách nhiệm Quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí trong các cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp và sự nghiệp công lập. Nhà Xuất bản Tài chính, 2015.

## 11. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1-2	<b>Chương 1. Khái quát chung về quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo</b> 1.1.Một số khái niệm cơ bản về tài chính trong giáo dục – đào tạo 1.2.Luật pháp về quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo 1.3.Cơ chế phân bổ ngân sách nhà nước về giáo dục – đào tạo 1.4.Cơ cấu ngân sách nhà nước về giáo dục-đào tạo 1.5.Mô hình quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo 1.6.Cơ chế quản lý tài chính trong giáo dục –đào tạo	12	0	-Nghiên cứu trước tài liệu [1], [2], [3], [4], [6]. Khái quát hóa nội dung chương 1. - Ôn lại nội dung đã học chương 1

3-5	<b>Chương 2. Hoạt động quản lý tài chính trong giáo dục – đào tạo</b> 2.1. Lập dự toán tài chính 2.2. Chấp hành dự toán ngân sách 2.3. Quyết toán ngân sách 2.4. Kiểm toán, kiểm tra tài chính	12	0	-Nghiên cứu trước tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]. Khái quát hóa nội dung chương 2. - Ôn lại nội dung đã học chương 2.
6-10	<b>Bài thực hành 1.</b> Đánh giá thực trạng cơ chế quản lý tài chính trong cơ sở giáo dục – đào tạo nơi anh/ chị công tác	0	30	- Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): Làm bài tập thực hành 1 và viết báo cáo và trình bày theo nhóm.
11-15	<b>Bài thực hành 2.</b> Lập dự toán tài chính cho cơ sở giáo dục-đào tạo	0	50	- Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): Làm bài tập thực hành 2 và viết báo cáo và trình bày theo nhóm.

Cần Thơ, ngày 05 tháng 02 năm 2020

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



Nguyễn Văn Nờ

PGS. TS. Mai Văn Nam